

QNUJS - Bài báo Đẩy mạnh eISO trong chính quyền điện tử sua Lan1 - plagchecked.doc

By Nga

PROMOTING THE APPLICATION OF ELECTRONIC ISO WITH BUILDING ELECTRONIC GOVERNMENT AND DIGITAL TRANSFORMATION

ABSTRACT

Our country is currently in the process of digital transformation and building electronic government. Promoting the application of electronic ISO system (standard of quality management ISO 9001:2015 in the electronic environment) to evaluate and improve the process of performing certain tasks is extremely important, especially evaluating the improvement in state administrative procedures. This article presents the application promotion of ISO 9001 in the electronic environment with the operations of state administrative agencies and proposes an electronic ISO model based on analysis of the digital transformation, associated with e-government and digital transformation.

Keywords: *Electronic ISO, Electronic ISO model, 9001:2015 standard, Electronic government, Digital transformation.*

14

ĐẨY MẠNH ÁP DỤNG ISO ĐIỆN TỬ VỚI XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

17

TÓM TẮT

Hiện nay, nước ta đang trong công cuộc chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử. Việc đẩy mạnh áp dụng 105 ông ISO điện tử (tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng TCVN 11 ISO 9001:2015 trên môi trường điện tử) 91 m đánh giá, cải tiến quy trình thực hiện nhiệm vụ, công việc nào đó là hết sức 93 an trọng, đặc biệt là đánh giá, cải tiến 18 ác thủ tục hành chính nhà nước ngày càng tốt hơn. Bài báo trình bày về đẩy mạnh áp dụng tiêu 92 uẩn ISO 9001 trên môi trường điện tử trong ho 59 ng của cơ quan hành chính nhà nước và đề xuất mô hình ISO điện tử trên 4 sở phân tích phù hợp với công cuộc chuyển đổi số gắn với chính quyền 26 tử và chuyển đổi số.

Từ khóa: ISO điện tử, Mô hình ISO điện tử, Tiêu chuẩn TCVN 9001:2025, Chính quyền điện tử, Chuyển đổi số.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

18 Trước yêu cầu cấp thiết của phát tri 19 ình tế, hội nhập sâu rộng và đời sống xã hội, Nhà nước đã sớm có chủ trương đẩy mạnh cải cách hành chính với mục tiêu xây dựng một bộ máy hành chính có năng lực hiệu quả hướng tới nâng cao sự hài l 34 ò của tổ chức, công dân. Chủ trương áp dụng hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) vào hoạt động 10 a cơ quan hành chính đã có từ rất sớm với Quyết định số 144/2006/QĐ-TTg ngày 20/6/2006, Quyết định số 118/2009/QĐ-TTg ngày 30/9/2009 và nay là Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014. 1 a Thủ tướng Chính phủ là hoàn toàn đúng đắn. HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 (sau này được nâng cấp thành tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015) đã được áp dụng trong hệ thống các cơ quan quản lý nhà nước từ năm 2013. Sau nhiều năm triển khai thực hiện, TCVN ISO 9001:2015 đã khẳng định được vai trò là một công cụ quan trọng, hỗ trợ cho các cơ quan hành chính nhà nước trong việc chuẩn hóa các quy trình giải quyết công việc, cải tiến ph 58 ụ thức thực thi công vụ với mục tiêu hướng tới xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

Việc áp dụng HTQLCL trong hoạt động quản lý nhà nước phục vụ các tổ chức, cá nhân là cần thiết, có hiệu quả thiết thực, phù hợp với xu thế xây dựng nền hành chính hiện đại theo hướng công khai, minh bạch, đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế thế giới, hỗ trợ đặc lực cho ch 6 ơng trình cải cách hành chính của Chính phủ. Đẩy mạnh chính quyền điện tử với mục đích góp phần xây dựng một nền hành chính hiện đại theo hướng công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan nhà nước trên môi trường mạng. Qua đó từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công, tạo sự đồng bộ, liên thông xuyên suốt trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính và áp dụng HTQLCL

giữa các c 12 ơ quan, hỗ trợ lãnh đạo theo dõi nhanh chóng v 102 n bảo sự chỉ đạo thống nhất trong công tác quản lý nhà nước theo phân cấp. 12

Bài báo phân tích việc cần thiết đẩy mạnh áp dụng ISO điện tử gắn với chính quyền điện tử và chuyển đổi số, đồng thời đề x 66 ề mô hình ISO điện tử trong đánh giá, cải tiến các thủ tục hành chính nh 99 ước, phân tích tính hiệu quả của mô hình khi triển khai áp dụng.

2. Mô hình 49 ISO điện tử trong chính quyền điện tử và chuyển đổi số

16 ạng cuộc Cách mạng Công n 96 ệp lần thứ 4, máy móc có thể thay 7 ế dần vai trò của con người trong việc quản lý điều hành công việc hay doanh nghiệp, cơ quan đơn vị b 42 ị nào đó. Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào công t 86 ả quản lý, đánh giá, điều chỉnh dự báo dự 116 n trong hầu hết mọi lĩnh vực từ khoa học, hành chính nhà nước, do 20 әне nghiệp v.v. Hiện nay, nước ta đang xây dựng chính quyền 27 ử nhằm quản lý nhà nước trên môi trường số. Một trong những nhiệm vụ quan 78 g của quản lý nhà nước là quản lý đánh giá các quy trình x 90 ơng công việc gắn kết với người dân. ISO điện tử là một trong những công 21 ụ giúp đánh giá, cải tiến chất lượng của các thủ tục hành chính nhà nước một cách hiệu quả và cần thiết. Ở phần này, bài báo phân tích tầm quan trọng c 26 ISO điện tử trong việc áp dụng phù hợp với chính quyền 4 ử và chuyển đổi số. Từ đó, đề xuất mô hình ISO điện tử để xây dựng và áp dụng hiệu quả 14

2.1. Phân tích sự cần thiết áp dụng ISO điện tử trong chính quyền điện tử và chuyển đổi số

2.1.1. Hệ thống ISO điện tử đối với cơ quan quản lý nhà nước

2

ISO điện tử là một phần quan trọng để góp phần hoàn thiện hệ thống chính quyền điện tử ở địa phương, bao gồm các nhiệm vụ chính:

- Phục vụ công tác cải cách hành chính: Kiểm soát sự thay đổi quy trình, hướng dẫn và biểu mẫu được soạn thảo mới sẽ được cập nhật trên hệ thống, việc thay đổi sẽ được thông báo đến lãnh đạo và các phòng ban để nắm được thông tin thay đổi này, đồng thời các văn bản hay quy trình có liên quan đến sự thay đổi cũng sẽ được cập nhật theo;

- Giải quyết thủ tục quy trình nội bộ của cơ quan, đơn vị: Xử lý công việc được nhanh hơn, kiểm tra được quy trình thực hiện thông qua chế độ thông tin báo cáo rõ ràng, đầy đủ; cung cấp cách nhận biết, phát hiện, truy tìm được nguồn gốc sai sót, ngăn ngừa sự tái diễn. Các bộ phận đều phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình, quy định đã ban hành. Mọi sự thay đổi đều phải được ban lãnh đạo đơn vị xem xét và thông qua. Điều này, đã giúp trình độ cán bộ, công chức được nâng lên rõ rệt, chất lượng công việc được cải thiện đáng kể. Quan trọng nhất là người dân có thể kiểm soát chất lượng, kết quả công việc chi tiết đến từng chuyên viên;

- Số hóa HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015: Đáp ứng quy định tại Quyết định số 101/QĐ-BKHCN ngày 21/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố mô hình khung hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương.

ISO điện tử là một phần mềm ứng dụng độc lập và có mối quan hệ tương tác, liên thông cùng các hệ thống ứng dụng/dịch vụ khác đã và đang có.

ISO điện tử có các thành phần giao diện để người dùng có thể triển khai tích hợp đồng nhất trên công/trang điều hành tác nghiệp điện tử của cơ quan. Người sử dụng cuối có thể thông qua công/trang điều hành tác nghiệp của cơ quan để truy cập sử dụng các chức năng của ISO điện tử tương tự như các thành phần ứng dụng khác. Điều này sẽ bảo đảm được yếu tố giảm tải người dùng cuối về việc phải truy cập và làm việc với quá nhiều phần mềm ứng dụng trong công việc.

Vì là phần mềm ứng dụng diện rộng, ISO điện tử được thiết kế và tổ chức thành các thành phần ứng dụng, dịch vụ và cơ sở dữ liệu triển khai tập trung tại Trung tâm Dữ liệu điện tử. Từ đây, các thành phần có thể được khởi tạo/nhân bản thành các thành phần ứng dụng ISO điện tử độc lập về logic cho từng cơ quan tham gia ứng dụng triển khai các thành phần do Công/Trang điều hành.

ISO điện tử là phần mềm quản lý các quy trình kiểm soát hoạt động của đơn vị nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các bên quan tâm và quy định pháp luật có liên quan. Tùy vào nguồn lực và yêu cầu quản lý của từng cơ quan, đơn vị, các quy trình này có thể bao gồm: Kiểm soát thông tin văn bản (duy trì tài liệu và lưu trữ hồ sơ); kiểm soát quá trình cung cấp dịch vụ công; đánh giá nội bộ; kiểm tra sự không phù hợp; xem xét của lãnh đạo; hành động khắc phục và cải tiến liên tục.

Hệ thống mang lại lợi ích là bước đầu đã tin học hóa được quy trình khung ISO của đơn vị, các thông tin quản lý ISO đều được mẫu hóa theo quy định của ISO. Theo đó, các hoạt động ISO của cơ quan áp dụng đã được thực hiện một cách dễ dàng, nhanh chóng, tiết kiệm được thời gian cũng như công sức làm việc của đội ngũ cán bộ, chuyên viên phụ trách quản lý ISO.

ISO điện tử có tích hợp kiểm soát thủ tục hành chính quy trình ISO đáp ứng yêu cầu theo tinh thần Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử và yêu cầu về biểu mẫu, liên thông cùng cấp, các cấp theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương.

2.1.2. Lợi ích của ISO điện tử

Với mục tiêu đảm bảo cho tất cả các cơ quan hành chính của tỉnh có được phần mềm ISO điện tử phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 và có khả năng kết nối, liên thông với hệ thống chính quyền điện tử để giải quyết thủ tục hành chính ở các cấp độ: một phần và toàn trình. ISO điện tử rất dễ dàng cập nhật những thay đổi về quy trình, biểu mẫu nhằm đáp ứng biến động thực tế. Khi có sự thay đổi, việc phổ cập quy trình mới, biểu mẫu mới được thực hiện hoàn toàn tự động.¹

ISO điện tử còn có khả năng đồng bộ, tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các phần mềm đang vận hành trên hệ thống chính quyền điện tử của tỉnh; kết nối, liên thông với hệ thống văn bản điện tử của các cơ quan và hệ thống một cửa điện tử để phục vụ công tác cải cách hành chính. Hoạt động quản lý tài liệu, hồ sơ được thực hiện một cách nề nếp và khoa học.

ISO điện tử cũng giúp lãnh đạo các đơn vị xử lý công việc được nhanh hơn, kiểm tra được quy trình thực hiện thông qua chế độ thông tin báo cáo rõ ràng, đầy đủ; cung cấp cách nhận biết, phát hiện, truy tìm được nguồn gốc sai sót, ngăn

ngừa sự tái diễn. Các bộ phận đều phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình, quy định đã ban hành. Mọi sự thay đổi đều phải được ban lãnh đạo đơn vị xem xét và thông qua.

Điều này, đã giúp trình độ cán bộ, công chức được nâng lên rõ rệt, chất lượng công việc được cải thiện đáng kể. Quan trọng nhất là người dân có thể kiểm soát chất lượng, kết quả công việc chi tiết đến từng chuyên viên.

Với những tính năng nêu trên, có thể thấy được những lợi ích của Phần mềm ISO điện tử đối với các cơ quan hành chính nhà nước là:

4 - Cung cấp môi trường trao đổi và cập nhật thông tin một cách nhanh chóng, dễ dàng, mọi lúc, mọi nơi giữa các thành viên trong cơ quan và giữa các cơ quan quản lý có thẩm quyền.

- Tài liệu, hồ sơ quá trình áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tại cơ quan được lưu trữ, bổ sung, sửa đổi, phân phối kịp thời và được lưu trữ, tra cứu nhanh chóng, thuận lợi thông qua bộ lọc tìm kiếm.

- Tiết kiệm được chi phí in ấn giấy tờ nhờ việc số hóa các tài liệu, hồ sơ liên quan.

- Thao tác trên phần mềm ISO điện tử đơn giản, trực quan với các cửa sổ phù hợp với từng chức năng.

- Quá trình soạn thảo tài liệu được hỗ trợ của phần mềm ISO điện tử và người dùng có thẩm quyền sẽ tiến hành xem xét, phê duyệt trực tiếp trên phần mềm một cách nhanh chóng, thuận lợi.

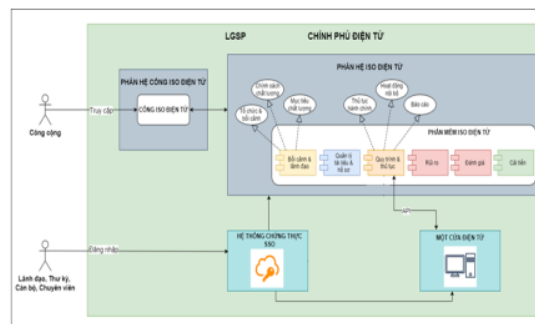
- Các hoạt động: giải quyết khiếu nại, phản hồi của người dân, đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân; xem xét của lãnh đạo; hành động khắc phục và cải tiến chất lượng được thực hiện nhanh chóng qua các biểu mẫu, checklist phù hợp.

- Cơ quan quản lý cấp trên đánh giá theo bảng tiêu chí thiết lập sẵn và phản hồi nhanh chóng kết quả đến đơn vị. Qua đó giúp tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại của cơ quan thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát.

4 Phần mềm ISO điện tử sẽ là một bộ phận cấu thành của cải cách hành chính theo hướng hiện đại hóa giúp các cơ quan tiếp cận gần hơn định hướng chính quyền điện tử mà Việt Nam đang hướng đến.

2.2. Mô hình ISO điện tử

20 Trên cơ sở sự cần thiết xây dựng hệ thống ISO điện tử được phân tích ở phần 2.1. Phần này bài báo đề xuất mô hình ISO điện tử cho hệ thống quản lý chất lượng của cơ quan hành chính nhà nước nhằm kiểm soát các quá trình liên quan đến chất lượng các dịch vụ công do đơn vị thực hiện như hình 1.



1 Hình 1. Mô hình kiến trúc hệ thống ISO điện tử

Cổng ISO Điện Tử

109 Cung cấp thông tin cho người dân và doanh nghiệp: Cổng ISO Điện Tử là điểm truy cập chính cho công chúng để tìm kiếm thông tin và thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến. Nó kết nối với các hệ thống khác để cung cấp dữ liệu và dịch vụ cần thiết.

Hệ Thống Chứng Thực SSO (Single Sign-On)

Xác thực người dùng: Hệ thống SSO cho phép người dùng (lãnh đạo, thư ký, cán bộ, chuyên viên) đăng nhập một lần và truy cập vào tất cả các hệ thống khác mà không phải đăng nhập lại. Điều này giúp tăng cường bảo mật và tiện lợi cho người dùng.

68 Tương tác với các hệ thống khác: Hệ thống SSO kết nối với các hệ thống như: Hệ thống văn bản điện tử, một cửa điện tử và Hệ thống ISO điện tử để xác thực và quản lý quyền truy cập của người dùng.

Hệ thống văn bản điện tử

46 Quản lý văn bản: Hệ thống này quản lý tất cả các văn bản điện tử, bao gồm việc tạo, lưu trữ và chia sẻ văn bản giữa các bộ phận.

18 Tương tác với các hệ thống khác: Hệ thống Văn Bản Điện Tử kết nối với Hệ Thống Chứng Thực SSO để xác thực người dùng và với Cổng ISO Điện Tử để cung cấp các văn bản cần thiết.

72

Một Cửa Điện Tử

8

Cung cấp dịch vụ một cửa: Hệ thống này cung cấp các dịch vụ hành chính công trực tuyến, giúp người dân và doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính.

21

Tương tác với các hệ thống khác: Một Cửa Điện Tử kết nối với Hệ Thống Chứng Thực SSO để xác thực người dùng và với Hệ Thống Văn Bản Điện Tử để truy cập và xử lý các văn bản liên quan.

Hệ thống ISO Điện Tử

36

Tổ chức & bối cảnh: Mô tả tổ chức và bối cảnh hoạt động.

62

Chính sách chất lượng: Chính sách chất lượng được thiết lập và công bố dựa trên bối cảnh và chức năng, nhiệm vụ của tổ chức.

17

Mục tiêu chất lượng: Xác định ra các mục tiêu chất lượng cần đạt được và kế hoạch thực hiện cụ thể cho từng mục tiêu đã xác định.

65

Hoạt động nội bộ: Các hoạt động nội bộ có liên quan đến chất lượng dịch vụ công do tổ chức cung cấp (phân công trách nhiệm, quyền hạn; xác định thiết lập kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội; cung cấp nguồn lực cần thiết; kiểm soát thông tin dạng văn bản; đánh giá nội bộ; giải quyết khiếu nại khách hàng và đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân; v.v.)

17

Thủ tục hành chính: Các thủ tục hành chính thuộc trách nhiệm giải quyết của tổ chức.

15

Báo cáo: Các báo cáo liên quan đến hoạt động của tổ chức.

Tương tác với các hệ thống khác: Hệ Công ISO Điện Tử kết nối với Hệ Thống Chứng Thực SSO để xác thực người dùng và với Công ISO Điện Tử để cung cấp thông tin và dịch vụ cho công chúng. Trao đổi và chia sẻ dữ liệu với hệ thống văn bản điện tử và một cửa điện tử.

Tích hợp và trao đổi dữ liệu

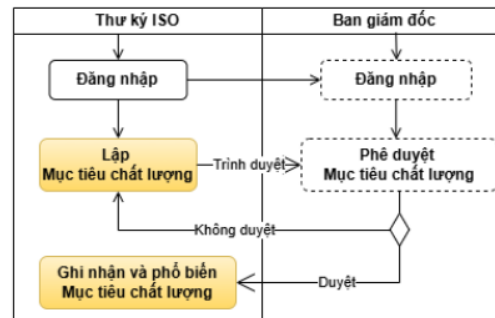
20

API và giao thức trao đổi dữ liệu: Các hệ thống sử dụng API và các giao thức trao đổi dữ liệu để liên kết và trao đổi thông tin một cách hiệu quả. Điều này đảm bảo rằng dữ liệu được cập nhật liên tục và các hệ thống có thể hoạt động đồng bộ với nhau.

37

Bảo mật và quyền truy cập: Các hệ thống đều tuân thủ các tiêu chuẩn bảo mật và quản lý quyền truy cập để đảm bảo an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu người dùng.

2.2.1. Mục tiêu chất lượng



Hình 2: Mô hình hoạt động mục tiêu chất lượng

Thư ký ISO:

Đăng nhập: Thư ký ISO đăng nhập vào hệ thống ISO điện tử.

Lập Mục tiêu chất lượng: Thư ký ISO tạo và soạn thảo mục tiêu chất lượng theo yêu cầu.

Trình duyệt: Sau khi hoàn thành, mục tiêu chất lượng được gửi cho Ban giám đốc để phê duyệt.

104

Ban Giám đốc:

Đăng nhập: Ban giám đốc đăng nhập vào hệ thống để xem xét mục tiêu chất lượng.

Phê duyệt mục tiêu chất lượng:

21

Không duyệt: Nếu Ban giám đốc không phê duyệt, mục tiêu chất lượng được trả lại cho Thư ký ISO để chỉnh sửa và trình duyệt lại.

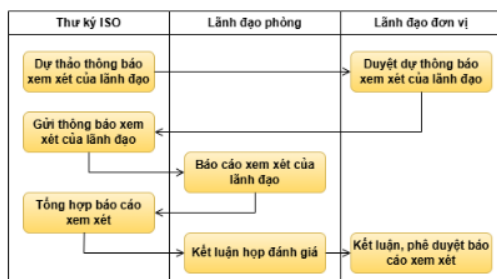
Duyệt: Nếu phê duyệt, mục tiêu chất lượng sẽ được chuyển sang bước tiếp theo.

Thư ký ISO:

Ghi nhận và phổ biến Mục tiêu chất lượng: Khi mục tiêu được phê duyệt, Thư ký ISO ghi nhận lại và phổ biến mục tiêu chất lượng đến các bộ phận liên quan.

2.2.2. Xem xét lãnh đạo

Mô hình xem xét lãnh đạo được mô tả trong hình 3 bên dưới:



Hình 3: Mô hình hoạt động chính báo cáo xem xét lãnh đạo

Thư ký ISO:

Dự thảo thông báo xem xét của lãnh đạo:

Thư ký ISO soạn thảo thông báo về việc xem xét lãnh đạo, trong đó bao gồm nội dung cần đánh giá và các thông tin liên quan.

Gửi thông báo xem xét của lãnh đạo:

khi hoàn thành dự thảo, thư ký ISO gửi thông báo đến các phòng ban liên quan và lãnh đạo đơn vị để thực hiện xem xét.

Lãnh đạo đơn vị:

Duyệt dự thảo thông báo xem xét của lãnh đạo:

Lãnh đạo đơn vị kiểm tra và phê duyệt dự thảo thông báo trước khi gửi đến lãnh đạo phòng ban.

Nếu không phê duyệt, dự thảo sẽ được trả lại để chỉnh sửa.

Lãnh đạo phòng:

Báo cáo xem xét của lãnh đạo:

Lãnh đạo phòng nhận thông báo và thực hiện báo cáo nội dung xem xét, báo cáo các nội dung về mục tiêu chất lượng đã đăng ký, đưa ra ý kiến, đánh giá liên quan đến thông báo từ thư ký ISO.

Thư ký ISO:

Tổng hợp báo cáo xem xét:

Thư ký ISO thu tất cả các báo cáo từ lãnh đạo phòng ban, tổng hợp lại thành một tài liệu hoàn chỉnh.

Kết luận hợp đánh giá:

Sau khi tổng hợp báo cáo, thư ký ISO hỗ trợ tổ chức cuộc họp để đưa ra kết luận về nội dung xem xét của lãnh đạo.

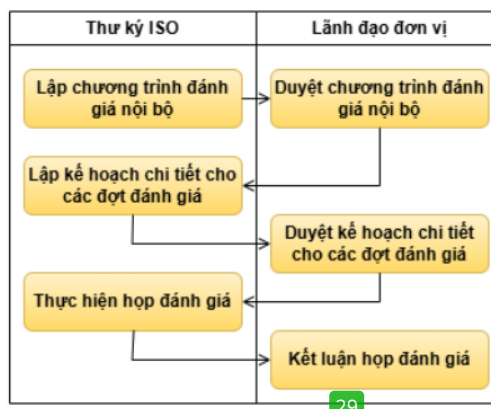
Lãnh đạo đơn vị:

Kết luận, phê duyệt báo cáo xem xét:

Lãnh đạo đơn vị xem xét nội dung tổng hợp, đưa ra kết luận cuối cùng và phê duyệt nội dung báo cáo.

2.2.3 Đánh giá nội bộ

Đánh giá nội bộ là một phần quan trọng của hệ thống điện tử. Mô hình chức năng đánh giá nội bộ được mô tả trong hình 4.



Hình 4: Mô hình hoạt động chương trình kế hoạch đánh giá nội bộ

Thư ký ISO:

Lập chương trình đánh giá nội bộ:

Thư ký ISO chịu trách nhiệm xây dựng chương trình tổng quan về việc đánh giá nội bộ.

Chương trình bao gồm các mục tiêu, phạm vi, tiêu chí đánh giá, và thời gian dự kiến.

Lãnh đạo đơn vị:

Duyệt chương trình đánh giá nội bộ:

Lãnh đạo đơn vị xem xét và phê duyệt chương trình đánh giá.

Nếu chương trình chưa đạt yêu cầu, lãnh đạo sẽ gửi lại thư ký ISO để chỉnh sửa.

Thư ký ISO:

Lập kế hoạch chi tiết cho các đợt đánh giá:

Sau khi chương trình đánh giá được duyệt, thư ký ISO tiếp tục lập kế hoạch chi tiết.

Kế hoạch bao gồm lịch trình cụ thể, đối tượng tham gia, tiêu chí chi tiết, và quy trình đánh giá từng giai đoạn.

Lãnh đạo đơn vị:

Duyệt kế hoạch chi tiết cho các đợt đánh giá:

Kế hoạch chi tiết được gửi lên lãnh đạo đơn vị để xem xét và phê duyệt.

Nếu có bất kỳ vấn đề gì, lãnh đạo sẽ gửi lại để thư ký ISO sửa đổi.

Thư ký ISO:

Thực hiện hợp đánh giá:

114
Nghiên cứu 30 ứng dụng AI vào phân tích và dự đoán dữ liệu quản lý chất lượng để hỗ trợ ra quyết định trong chính quyền điện tử.

Tối ưu hóa khả năng kết nối liên thông:

Phát triển các giải pháp để tích hợp ISO điện tử 23 các hệ thống khác trong chuyển đổi số, như nền tảng chia sẻ dữ liệu quốc gia và hệ thống một cửa điện tử.

Đào tạo nhân lực chuyên sâu:

48
Xây dựng các chương trình đào tạo 81 nhằm nâng cao năng lực sử dụng và vận hành hệ thống ISO điện tử trong cơ quan nhà nước.

12
Hạn chế của nghiên cứu

Hạn chế về phạm vi thực nghiệm:

18
Nghiên cứu mới chủ yếu 45 tập trung vào các cơ quan nhà nước, chưa mở rộng 16 các lĩnh vực khác như y tế, giáo dục hay doanh nghiệp tư nhân.

Thiếu dữ liệu định lượng:

Do thời gian triển khai ISO điện tử tại một số địa phương còn ngắn, dữ liệu để đánh giá tác động lâu dài vẫn còn hạn chế.

115
Chưa giải quyết triệt để các thách thức kỹ thuật:

56
Một số vấn đề liên quan đến tính bảo mật, khả năng liên thông và chi phí triển khai ISO điện tử vẫn chưa được nghiên cứu sâu.

31
Chưa đánh giá đầy đủ yếu tố con người:

7
Yếu tố thay đổi nhận thức và thói quen làm việc của cán bộ, công chức khi áp dụng ISO điện tử chưa được phân tích kỹ lưỡng.

Bài báo đã đề xuất mô hình ISO điện tử với các phân tích mô tả các thành phần, chức năng cụ thể. Mô hình được thử nghiệm để xây dựng hệ thống ISO điện tử thành công áp dụng thực tế tại cơ quan hành chính của tỉnh Đắk Lắk. Hệ thống đã cho thấy tính hiệu quả và tính chính xác của hệ thống trong quá trình triển khai thực hiện.

QNUJS - Bài báo Đẩy mạnh eISO trong chính quyền điện tử sua Lan1 -plagchecked.doc

ORIGINALITY REPORT

66%

SIMILARITY INDEX

PRIMARY SOURCES

1	vjol.info.vn Internet	323 words — 6%
2	cusc.vn Internet	313 words — 6%
3	www.quangninh.gov.vn Internet	292 words — 6%
4	isodientu.com.vn Internet	259 words — 5%
5	sotttt.camau.gov.vn Internet	169 words — 3%
6	isodientu.binhdingh.gov.vn Internet	78 words — 2%
7	thuvienphapluat.vn Internet	78 words — 2%
8	vanbanphapluat.co Internet	72 words — 1%
9	snv.thuathienhue.gov.vn Internet	66 words — 1%

10	f1.hcm.edu.vn Internet	60 words — 1%
11	tailieu.vn Internet	60 words — 1%
12	www.zbook.vn Internet	50 words — 1%
13	m.ctu.edu.vn Internet	47 words — 1%
14	vietq.vn Internet	47 words — 1%
15	tcvn.gov.vn Internet	44 words — 1%
16	www.ctu.edu.vn Internet	42 words — 1%
17	lib.hpu.edu.vn Internet	41 words — 1%
18	moha.gov.vn Internet	41 words — 1%
19	tapchitaichinh.vn Internet	39 words — 1%
20	thukyluat.vn Internet	37 words — 1%
21	www.slideshare.net Internet	37 words — 1%

22	Internet	34 words — 1%
23	vnexpress.net Internet	32 words — 1%
24	ictnews.vietnamnet.vn Internet	30 words — 1%
25	123docz.net Internet	27 words — 1%
26	vietnamnet.vn Internet	27 words — 1%
27	www.tailieudaihoc.com Internet	23 words — < 1%
28	accgroup.vn Internet	22 words — < 1%
29	luatduonggia.vn Internet	21 words — < 1%
30	Hanoi University Publications	19 words — < 1%
31	Ton Duc Thang University Publications	19 words — < 1%
32	tcdlclphutho.gov.vn Internet	19 words — < 1%
33	timtailieu.vn Internet	18 words — < 1%
34	chatluongvietnam.vn	

17 words — < 1%

35 files.qnamuni.edu.vn
Internet

16 words — < 1%

36 isovnc.com
Internet

16 words — < 1%

37 www.nuskin.com
Internet

16 words — < 1%

38 kinhtedothi.vn
Internet

15 words — < 1%

39 cchc.backan.gov.vn
Internet

14 words — < 1%

40 hopquyphanbonhuucovisinh.blogspot.com
Internet

14 words — < 1%

41 sokhdt.binhduong.gov.vn
Internet

14 words — < 1%

42 govone.vn
Internet

13 words — < 1%

43 ubmt.quangbinh.gov.vn
Internet

13 words — < 1%

44 chatluongxetnghiem.com
Internet

12 words — < 1%

45 jupviec.blogspot.com
Internet

12 words — < 1%

46 phanmemquanlyvanban.vn

12 words — < 1%

47 quangnam.gov.vn
Internet

12 words — < 1%

48 sage.edu.vn
Internet

12 words — < 1%

49 vnfinance.vn
Internet

12 words — < 1%

50 chamsocdidong.com
Internet

11 words — < 1%

51 chungnhanvietnam.w3w.vn
Internet

11 words — < 1%

52 fenr.hufi.edu.vn
Internet

11 words — < 1%

53 iso-ahead.vn
Internet

11 words — < 1%

54 securityzone.vn
Internet

11 words — < 1%

55 thongkephutho.vn
Internet

11 words — < 1%

56 toiyeufacebook.com
Internet

11 words — < 1%

57 vdo.com.vn
Internet

11 words — < 1%

58 www.smedec.com

11 words — < 1%

59 baothanhhoa.vn

Internet

10 words — < 1%

60 hethongphapluat.com

Internet

10 words — < 1%

61 ken.pucsp.br

Internet

10 words — < 1%

62 lafooco.vn

Internet

10 words — < 1%

63 luanvan.net.vn

Internet

10 words — < 1%

64 nhandan.org.vn

Internet

10 words — < 1%

65 ninhvanhieu.blogspot.com

Internet

10 words — < 1%

66 s3.ap-southeast-1.amazonaws.com

Internet

10 words — < 1%

67 sonlapc.vn

Internet

10 words — < 1%

68 tuyenquang.gov.vn

Internet

10 words — < 1%

69 vus.edu.vn

Internet

10 words — < 1%

70 Hanoi National University of Education

71	Minh Xuân Phan, Trương Trọng Duy Lê. "Ứng dụng hệ thống quản lý chỉ tiêu bán lẻ thông minh để thúc đẩy chuyển đổi số tại các ngân hàng thương mại Việt Nam", Tập san Khoa học và kỹ thuật trường Đại học Bình Dương, 2024	9 words — < 1%
	Crossref	
72	aita.gov.vn	9 words — < 1%
	Internet	
73	backan.gov.vn	9 words — < 1%
	Internet	
74	cdn.luatminhkhue.vn	9 words — < 1%
	Internet	
75	das.com.vn	9 words — < 1%
	Internet	
76	giaiphaptongthe.vn	9 words — < 1%
	Internet	
77	gtvseo.com	9 words — < 1%
	Internet	
78	hopquyphanvisinhvat.blogspot.com	9 words — < 1%
	Internet	
79	humanrights.gov.au	9 words — < 1%
	Internet	
80	luatvietnam.vn	9 words — < 1%
	Internet	

81	mindovermetal.org Internet	9 words — < 1%
82	nguoitieudungcanbiet.com.vn Internet	9 words — < 1%
83	noivu.quangtri.gov.vn Internet	9 words — < 1%
84	plkt.hlu.edu.vn Internet	9 words — < 1%
85	tai-lieu.com Internet	9 words — < 1%
86	text.123docz.net Internet	9 words — < 1%
87	tinhoconline.wordpress.com Internet	9 words — < 1%
88	www.bbc.com Internet	9 words — < 1%
89	www.isosig.com Internet	9 words — < 1%
90	www.vapesaigon.com Internet	9 words — < 1%
91	www.vnn.vn Internet	9 words — < 1%
92	VNUA Publications	8 words — < 1%

93	Internet	8 words — < 1%
94	daotaokientruc.vn Internet	8 words — < 1%
95	developers.google.com Internet	8 words — < 1%
96	dienmayglobal.vn Internet	8 words — < 1%
97	hoangphuj.hoanghoa.thanhhoa.gov.vn Internet	8 words — < 1%
98	hoc247.net Internet	8 words — < 1%
99	isos.gov.vn Internet	8 words — < 1%
100	lavan.com.vn Internet	8 words — < 1%
101	moj.gov.vn Internet	8 words — < 1%
102	nghiadan.gov.vn Internet	8 words — < 1%
103	nhandan.vn Internet	8 words — < 1%
104	ptit.edu.vn Internet	8 words — < 1%
105	qmo.nlu.edu.vn	

8 words — < 1%

106 qppl.hatinh.gov.vn
Internet

8 words — < 1%

107 static.sav.gov.vn
Internet

8 words — < 1%

108 thuvienso.bvu.edu.vn
Internet

8 words — < 1%

109 www.cchctp.hochiminhcity.gov.vn
Internet

8 words — < 1%

110 www.healthycare.com.vn
Internet

8 words — < 1%

111 www.nafiqad.gov.vn
Internet

8 words — < 1%

112 www.vinasa.org.vn
Internet

8 words — < 1%

113 Hanoi Pedagogical University 2
Publications

7 words — < 1%

114 philpapers.org
Internet

7 words — < 1%

115 Pham T.T., Vu T.P., Pham D.C., Dao L.H.T., Nguyen V.T., Hoang N.V.H., Hoang T.L., Dao T.L.C., Nguyen D.T.. "Cơ hội và thách thức đối với quản lý rừng ngập mặn tại Việt Nam: Bài học từ các tỉnh Thanh Hoá, Thái Bình và Quảng Ninh", Center for International Forestry Research (CIFOR) and World Agroforestry Centre (ICRAF), 2019
Crossref

6 words — < 1%

EXCLUDE QUOTES OFF
EXCLUDE BIBLIOGRAPHY OFF

EXCLUDE SOURCES OFF
EXCLUDE MATCHES OFF